

Số: 115 /QĐ-BNNMT

Hà Nội, ngày 01 tháng 3 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

**Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức
của Cục Quản lý đất đai**

BỘ TRƯỞNG BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG

Căn cứ Nghị định số 123/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 9 năm 2016 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ, cơ quan ngang Bộ; đã được sửa đổi, bổ sung tại các Nghị định: số 101/2020/NĐ-CP ngày 28 tháng 8 năm 2020; số 83/2024/NĐ-CP ngày 10 tháng 7 năm 2024;

Căn cứ Nghị định số 35/2025/NĐ-CP ngày 25 tháng 02 năm 2025 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Nông nghiệp và Môi trường;

Theo đề nghị của Cục trưởng Cục Quản lý đất đai và Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Vị trí và chức năng

1. Cục Quản lý đất đai là tổ chức trực thuộc Bộ Nông nghiệp và Môi trường, thực hiện chức năng tham mưu, giúp Bộ trưởng quản lý nhà nước và tổ chức thực thi pháp luật về đất đai trong phạm vi cả nước; tổ chức thực hiện các dịch vụ công thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Cục theo quy định của pháp luật.

2. Cục Quản lý đất đai có tư cách pháp nhân, có con dấu và tài khoản riêng theo quy định của pháp luật; có trụ sở tại thành phố Hà Nội.

Điều 2. Nhiệm vụ và quyền hạn

1. Trình Bộ trưởng ban hành theo thẩm quyền hoặc trình cấp có thẩm quyền ban hành các văn bản quy phạm pháp luật; chiến lược, quy hoạch, kế hoạch phát triển dài hạn, trung hạn, hàng năm và các chương trình, dự án, đề án, nhiệm vụ, tiêu chuẩn quốc gia, quy chuẩn kỹ thuật quốc gia, định mức kinh tế - kỹ thuật về đất đai.

2. Hướng dẫn việc thực hiện: đo đạc, lập bản đồ địa chính; đăng ký, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất; lập, quản lý hồ sơ địa chính. Tổng hợp, theo dõi tình hình hoạt động của hệ thống

Văn phòng đăng ký đất đai. Tổ chức in ấn, quản lý và phát hành phiôi Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất. Tổng hợp, báo cáo kết quả thực hiện đo đạc lập bản đồ địa chính; đăng ký, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất; lập hồ sơ địa chính của cả nước.

3. Hướng dẫn việc thực hiện điều tra, đánh giá và bảo vệ, cải tạo, phục hồi đất đai. Xây dựng trình Bộ ban hành kế hoạch bảo vệ, cải tạo, phục hồi đất đối với khu vực đất bị thoái hóa nặng liên vùng, liên tỉnh. Tổ chức thực hiện điều tra, đánh giá chất lượng, tiềm năng đất đai; thoái hóa đất, ô nhiễm đất của cả nước, các vùng kinh tế - xã hội theo định kỳ và theo chuyên đề. Xây dựng và duy trì hệ thống các điểm quan trắc chất lượng đất, thoái hóa đất, ô nhiễm đất trên phạm vi cả nước và thực hiện quan trắc hàng năm. Tổng hợp, công bố kết quả điều tra, đánh giá đất đai của cả nước và các vùng kinh tế - xã hội, kết quả điều tra đánh giá đất theo chuyên đề. Tổng hợp, báo cáo kết quả thực hiện điều tra, đánh giá và bảo vệ, cải tạo, phục hồi đất đai của cả nước.

4. Hướng dẫn, tổ chức thực hiện việc thống kê, kiểm kê đất đai định kỳ, theo chuyên đề hoặc đột xuất theo quy định của pháp luật.

5. Hướng dẫn việc lập, điều chỉnh, quản lý quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất. Tổ chức việc lập, điều chỉnh, công bố quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất quốc gia; tổ chức thực hiện sau khi được phê duyệt. Trình Bộ trưởng đề trình Thủ tướng Chính phủ: thành lập Hội đồng thẩm định quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất quốc gia, quy hoạch sử dụng đất quốc phòng, an ninh; phân bổ chỉ tiêu sử dụng đất quốc gia sau khi Quốc hội quyết định. Tổ chức thẩm định quy hoạch sử dụng đất quốc phòng, quy hoạch sử dụng đất an ninh, quy hoạch sử dụng đất cấp tỉnh. Tổng hợp, báo cáo kết quả thực hiện quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất của cả nước theo quy định của pháp luật.

6. Hướng dẫn việc thực hiện: thu hồi đất, trưng dụng đất; bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất, trưng dụng đất; phát triển, quản lý và khai thác quỹ đất; thành lập và hoạt động của tổ chức phát triển quỹ đất.

7. Hướng dẫn việc thực hiện: giao đất, cho thuê đất, công nhận quyền sử dụng đất, chuyển mục đích sử dụng đất, đấu giá quyền sử dụng đất, đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án có sử dụng đất; việc sử dụng đất để thực hiện dự án phát triển kinh tế - xã hội thông qua thỏa thuận về nhận quyền sử dụng đất hoặc đang có quyền sử dụng đất; điều chỉnh thời hạn sử dụng đất, gia hạn sử dụng đất.

8. Hướng dẫn việc thực hiện: điều tra, xây dựng bảng giá đất; xác định giá đất cụ thể để tính tiền sử dụng đất, tiền thuê đất khi giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất, công nhận quyền sử dụng đất, điều chỉnh thời hạn sử dụng đất, gia hạn sử dụng đất; để tính tiền bồi thường về đất, tính giá trị

quyền sử dụng đất khi cổ phần hoá doanh nghiệp nhà nước; xác định giá đất khởi điểm để đấu giá quyền sử dụng đất. Xây dựng, trình ban hành quy định về: khung chương trình đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ về giá đất; việc đào tạo, bồi dưỡng, cập nhật kiến thức cho cá nhân hành nghề tư vấn định giá đất. Tham mưu thực hiện các nhiệm vụ thuộc thẩm quyền của Bộ Nông nghiệp và Môi trường đối với cơ sở đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ về giá đất, tổ chức tư vấn xác định giá đất, định giá viên theo quy định của pháp luật.

9. Tổ chức xây dựng, cập nhật dữ liệu đất đai cấp vùng, cả nước và cơ sở dữ liệu khác liên quan đến đất đai ở trung ương; tích hợp, quản lý, khai thác cơ sở dữ liệu quốc gia về đất đai trên phạm vi cả nước; cung cấp thông tin dữ liệu về đất đai theo quy định của pháp luật; hướng dẫn việc xây dựng và quản lý, vận hành, khai thác hệ thống thông tin đất đai, cơ sở dữ liệu đất đai; tổ chức xây dựng, quản lý, vận hành, kết nối, chia sẻ hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu quốc gia về đất đai, hướng dẫn cung cấp dịch vụ công trực tuyến và giao dịch điện tử về đất đai theo phân công của Bộ trưởng.

10. Tổ chức thực hiện theo quy định của pháp luật việc: thanh tra, kiểm tra chuyên ngành về đất đai; công khai thông tin vi phạm pháp luật đất đai; tiếp nhận, xử lý thông tin phản ánh vi phạm pháp luật đất đai. Tham gia giải quyết khiếu nại, tố cáo trong lĩnh vực đất đai thuộc chức năng của Cục theo phân công của Bộ trưởng.

11. Tổ chức thực hiện theo dõi và đánh giá: việc quản lý, sử dụng đất đai của các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương; việc sử dụng đất đối với các dự án quan trọng quốc gia, các dự án có quy mô lớn, sử dụng nhiều diện tích đất theo quy định. Tổ chức xây dựng, quản lý, vận hành, khai thác hệ thống theo dõi và đánh giá quản lý và sử dụng đất đai.

12. Hướng dẫn việc thực hiện quyền và trách nhiệm của nhà nước; quyền và nghĩa vụ của người sử dụng đất; chế độ sử dụng các loại đất theo quy định của pháp luật.

13. Tổ chức tuyên truyền, phổ biến, giáo dục chính sách, pháp luật về đất đai.

14. Về thực hiện chính sách pháp luật đất đai có yếu tố nước ngoài: tham mưu, đề xuất việc gia nhập, thực hiện các điều ước quốc tế có liên quan đến đất đai mà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam là thành viên; đề xuất nội dung luật hóa các quy định của điều ước quốc tế về quản lý đất đai trong xây dựng văn bản quy phạm pháp luật; hướng dẫn việc thực hiện quyền tiếp cận đất đai, quyền và nghĩa vụ của người sử dụng đất đối với tổ chức, cá nhân nước ngoài, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài theo phân công của Bộ trưởng.

15. Chủ trì, phối hợp tham mưu trả lời ý kiến, kiến nghị của cử tri, chất vấn của đại biểu Quốc hội, của các tổ chức và cá nhân về chính sách, pháp luật đất đai.

16. Tổ chức kiểm định sản phẩm của các đề án, dự án, nhiệm vụ về quản lý và sử dụng đất đai theo quy định của pháp luật.

17. Xây dựng và tổ chức thực hiện chương trình, đề án, dự án và đề tài nghiên cứu khoa học, ứng dụng công nghệ về các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của Cục.

18. Thực hiện nhiệm vụ hợp tác quốc tế liên quan đến các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của Cục; thực hiện theo phân công của Bộ trưởng về đàm phán, ký kết các điều ước quốc tế, thoả thuận quốc tế, tham gia các tổ chức quốc tế, diễn đàn quốc tế liên quan đến các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của Cục.

19. Về quản lý tổ chức, hoạt động dịch vụ công

a) Trình Bộ tiêu chí, tiêu chuẩn, cơ chế giám sát, đánh giá, kiểm định chất lượng và các quy định về dịch vụ sự nghiệp công thuộc phạm vi quản lý của Cục;

b) Hướng dẫn, kiểm tra các tổ chức thực hiện dịch vụ công trong ngành, lĩnh vực theo quy định của pháp luật.

20. Hướng dẫn, kiểm tra đối với hoạt động của các hội, hiệp hội trong lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của Cục; tham gia ý kiến về công nhận ban vận động thành lập hội và điều lệ hội thuộc chuyên ngành được giao quản lý theo quy định và phân công của Bộ trưởng.

21. Tổ chức thực hiện cải cách hành chính, thực hành tiết kiệm, phòng, chống lãng phí và thực hiện nhiệm vụ phòng, chống tham nhũng thuộc phạm vi quản lý của Cục theo chương trình, kế hoạch của Bộ.

22. Quản lý tài chính, kế toán, tài sản thuộc Cục; thực hiện trách nhiệm của đơn vị dự toán đối với các đơn vị trực thuộc Cục theo quy định của pháp luật.

23. Quản lý tổ chức, biên chế, vị trí việc làm; công chức, viên chức và người lao động theo quy định của pháp luật và theo phân cấp của Bộ trưởng.

24. Thống kê, báo cáo định kỳ và đột xuất về tình hình thực hiện nhiệm vụ được giao.

25. Thực hiện nhiệm vụ khác do Bộ trưởng giao.

Điều 3. Lãnh đạo Cục

1. Cục Quản lý đất đai có Cục trưởng và các Phó Cục trưởng.

2. Cục trưởng chịu trách nhiệm trước Bộ trưởng và trước pháp luật về mọi hoạt động của Cục; ban hành quy chế làm việc của Cục; ký các văn bản về chuyên môn, nghiệp vụ theo chức năng, nhiệm vụ được giao và các văn bản khác theo phân công, ủy quyền của Bộ trưởng.

3. Phó Cục trưởng giúp Cục trưởng theo dõi, chỉ đạo một số mặt công tác theo sự phân công của Cục trưởng, chịu trách nhiệm trước Cục trưởng và trước pháp luật về lĩnh vực công tác được phân công.

Điều 4. Cơ cấu tổ chức

1. Văn phòng.
2. Phòng Chính sách - Pháp chế.
3. Phòng Kiểm soát quản lý và sử dụng đất đai.
4. Phòng Kinh tế và Phát triển quỹ đất.
5. Phòng Quy hoạch và Giao đất.
6. Phòng Đo đạc và Đăng ký đất đai.
7. Phòng Thống kê, Kiểm kê và Thông tin đất đai.
8. Trung tâm Điều tra, Quy hoạch và Định giá đất.
9. Trung tâm Dữ liệu và Thông tin đất đai.
10. Trung tâm Kiểm định và Kỹ thuật địa chính.

Văn phòng và các tổ chức quy định tại các khoản 8, 9, 10 Điều này có con dấu và được mở tài khoản để hoạt động theo quy định của pháp luật.

Cục trưởng Cục Quản lý đất đai trình Bộ trưởng quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của các đơn vị sự nghiệp trực thuộc Cục; ban hành quyết định quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Văn phòng và các phòng trực thuộc Cục.

Điều 5. Điều khoản chuyển tiếp

Các đơn vị sự nghiệp trực thuộc Cục Đăng ký và Dữ liệu thông tin đất đai và Cục Quy hoạch và Phát triển tài nguyên đất, Bộ Tài nguyên và Môi trường tiếp tục duy trì hoạt động theo quy định hiện hành cho đến khi Quyết định quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của các đơn vị quy định tại các khoản 8, 9 và 10 Điều 4 Quyết định này được ban hành và có hiệu lực thi hành.

Điều 6. Hiệu lực và trách nhiệm thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 3 năm 2025.
2. Chánh Văn phòng Bộ, Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ, Cục trưởng Cục Quản lý đất đai và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị trực thuộc Bộ chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như khoản 2 Điều 6;
- Bộ trưởng, các Thứ trưởng;
- Văn phòng Chính phủ;
- Các Bộ: Công an, Quốc phòng, Nội vụ, Tư pháp, Tài chính;
- UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;
- Đảng ủy Bộ;
- Công đoàn Bộ,
- Đoàn TNCS Hồ Chí Minh Bộ,
- Hội Cựu chiến binh Bộ;
- Lưu VT, TCCB.

BỘ TRƯỞNG



Đỗ Đức Duy